TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 40/2024/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 27 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 43/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn B, sinh năm 1958; Địa chỉ: đường Đ, phường T, quận C, Tp. Đà Nẵng.

2. Bà Ngô Thị Thanh V, sinh năm 1965: Địa chỉ: đường Đ, phường T, quận C, Tp. Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn B và bà Ngô Thị Thanh V thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Ông B và bà V có 02 con chung tên Nguyễn Anh T, sinh ngày 26/3/1988 và Nguyễn Thị Huyền M, sinh ngày 02/4/1994, các con đều đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không có

[4] Lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn B và bà Ngô Thị Thanh V mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn B và bà Ngô Thị Thanh V thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 59, quyển 03, ngày 18/7/2083 của UBND xã H (cũ), huyện V, TP. Đà Nẵng)

- Về con chung: 02 con chung tên Nguyễn Anh T, sinh ngày 26/3/1988 và Nguyễn Thị Huyền M, sinh ngày 02/4/1994, các con đều đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn B và bà Ngô Thị Thanh V mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông B và bà V đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo biên lai thu số 0000582 ngày 05/02/2024; ông B và bà V đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường T, quận Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bàng